

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 37/2017/HSST
Ngày: 31 - 7 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Ngọc Bích.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo, Bà Phạm Thị Thanh Nhân.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 - 7 - 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 05/5/2017 đối với bị cáo: Bùi Văn N- Sinh năm: 1976.

Nơi ĐKNKTT: Thôn V, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Bùi Văn T và bà Lương Thị M đều đã chết; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; Có vợ là Phạm Thị P, sinh năm 1978 hiện đã ly hôn; Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2016 đến ngày 27/7/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2016 Bùi Văn N đang ngồi trông quán cafe P do mình làm chủ thì có Nguyễn Đức M và Vũ Văn H vào quán mục đích tìm gái mua dâm. Nguyễn Đức M hỏi Bùi Văn N “có gái không, cho hai em đi chơi”. Bùi Văn N hiểu ý của Nguyễn Đức M hỏi gái bán dâm nên nói “có”, hai bên thống nhất giá 200.000đ một người/01 lần mua dâm sau đó Nguyễn Đức M lấy 400.000đ đưa cho Bùi Văn N. Bùi Văn N bảo Lò Thị D, sinh năm 1987 ở xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên là nhân viên của quán và Phạm Thị T, sinh năm 1987 ở N, huyện T, tỉnh Hải Dương là nhân viên của quán cafe L đi bán dâm cho khách, cả hai đều đồng ý. Bùi Văn N đưa cho Lò Thị D 100.000đ để trả tiền thuê phòng nghỉ rồi bảo dẫn khách sang nhà nghỉ V để bán dâm cho khách. Lò Thị D dẫn Nguyễn Đức M, Vũ Văn H và Phạm Thị T đi sang nhà nghỉ V gặp quản lý nhà nghỉ là Vũ Đình Q thuê hai phòng và được chỉ lên phòng 202 và 203. Lò Thị D và Nguyễn Đức M đi vào phòng 202 còn Phạm Thị T và Vũ Văn H vào phòng 203 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi các đối tượng đang có hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác công an huyện Y phối hợp với ban công an xã Y kiểm tra hành chính bắt giữ. Thu giữ tại phòng 202 và 203 của nhà nghỉ V 02 bao cao su hiệu Doctor Young Lover vỏ màu trắng đỏ chưa qua sử dụng và số tiền 100.000đ do Lò Thị D tự nguyện giao nộp. Tiến hành lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Bùi Văn N tại quán cafe P, Bùi Văn N khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền 400.000đ và 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 07D8007000 mang tên Bùi Văn N.

Quá trình điều tra xác định:

Các giấy tờ đã thu giữ gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 07D8007000 mang tên Bùi Văn N xác định không phải vật chứng của vụ án nên đã trả lại cho Bùi Văn N.

Đối với Vũ Đình Q là người quản lý nhà nghỉ V đã sắp xếp phòng 202 và 203 của nhà nghỉ cho Lò Thị D thuê nghỉ, nhưng không biết mục đích của Lò Thị D thuê để thực hiện hành vi mua bán dâm nên không có dấu hiệu của tội chứa mại dâm hoặc đồng phạm về tội môi giới mại dâm. Vì vậy Cơ quan CSĐT – Công an huyện Y xử lý hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Đối với Nguyễn Đức M, Vũ Văn H, Lò Thị D, Phạm Thị T là các đối tượng đã thực hiện hành vi mua, bán dâm nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên đã quyết định xử phạt hành chính.

Bản Cáo trạng số 65/Ctr-VKS-HS ngày 06/10/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Bùi Văn N về tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo sức khỏe yếu không có người chăm sóc, bị cáo xin được chấp hành án tại trại giam để có điều kiện khám chữa bệnh cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng số 65/Ctr-VKS-HS ngày 06/10/2016 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội. Đề nghị áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 255 của BLHS, tuyên bố bị cáo phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 255; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 42 (bốn mươi hai) đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (bị cáo được trừ những ngày bị tạm giữ từ ngày 24/7/2016 đến ngày 27/7/2016).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su hiệu Doctor Young Lover vỏ màu trắng đỏ chưa qua sử dụng, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền sử dụng vào mục đích môi giới mại dâm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản bắt và khám xét khẩn cấp, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng

cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2016 tại quán cafe P do Bùi Văn N làm chủ, Bùi Văn N đã có hành vi thu 400.000đ của Nguyễn Đức M rồi bố trí sắp xếp 02 gái bán dâm là Phạm Thị T và Lò Thị D đi bán dâm cho Nguyễn Đức M và Vũ Văn H tại nhà nghỉ V tại thôn D, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định thì bị lực lượng công an huyện Y, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi môi giới mại dâm là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến trật tự công cộng, đạo đức, thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng đến sức khỏe con người bởi đó là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV và các bệnh xã hội khác nhưng vì ham lợi nên bị cáo cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo cùng một lúc môi giới mại dâm cho hai đôi nam nữ thực hiện hành vi mua bán dâm thuộc trường hợp phạm tội “đối với nhiều người” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định truy tố là đúng pháp luật.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo có quá trình điều trị bệnh lâu dài, sức khỏe yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử thấy nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục cải tạo bị cáo, đảm

bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm mại dâm mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Do chính sách pháp luật có sự thay đổi, theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 24/6/2016 thì kể từ ngày 01/7/2016, tiếp tục áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015. Vì vậy Hội đồng xét xử vận dụng quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 328 của BLHS năm 2015 để lên mức án phù hợp đối với bị cáo Bùi Văn N.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su hiệu Doctor Young Lover vỏ màu trắng đỏ chưa qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền sử dụng vào mục đích môi giới mại dâm trong đó bị cáo tự nguyện giao nộp 400.000đ và Lò Thị D tự nguyện giao nộp 100.000đ (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 10 năm 2016 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).

Đối với Vũ Đình Q là người quản lý nhà nghỉ Việt Trung đã sắp xếp phòng 202 và 203 của nhà nghỉ cho Lò Thị D thuê nghỉ, nhưng không biết mục đích của Lò Thị D thuê để thực hiện hành vi mua bán dâm nên không có dấu hiệu của tội chứa mại dâm hoặc đồng phạm về tội môi giới mại dâm. Vì vậy Cơ quan CSĐT – Công an huyện Y xử lý hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự là phù hợp.

Đối với Nguyễn Đức M, Vũ Văn H, Lò Thị D, Phạm Thị T là các đối tượng đã thực hiện hành vi mua, bán dâm nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 255; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (bị cáo được trừ những ngày bị tạm giữ từ ngày 24/7/2016 đến ngày 27/7/2016).

3. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su hiệu Doctor Young Lover vỏ màu trắng đỏ chưa qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ là số tiền dùng vào mục đích môi giới mại dâm (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 10 năm 2016 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).

4. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Y;
- T.H.A dân sự huyện Y;
- Bị cáo;
- UBND xã K, huyện Y, t. Ninh Bình;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Bùi Thị Ngọc Bích